TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 249/2021/DS-ST
Ngày: 06/12/2021
V/v tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản "

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Tuyết Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Đoàn Thanh Phong**

2/ Bà **Lê Thị Ngọc Ánh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Thanh Phong -** thư ký Tòa án nhân dân huyện C

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 101/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 04 năm 2021 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXX-ST ngày 25/6/202 và Quyết định hoãn phiên tòa số 229/2021/QĐST – DS giữa các đương sự:

* Người khởi kiện: Phạm Thị Đ – sinh năm 1963;

Địa chỉ: số 180B, Ô, thị trấn C, huyện C, tỉnh TG.

Đại diện ủy quyền: Nguyễn Thị Huỳnh N – sinh năm 1988; (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C

* Người bị kiện: Nguyễn Văn A– sinh năm 1950; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh N trình bày:*

Chị là chủ đại lý thức ăn gia súc Mười Đ. Từ năm 2018 – năm 2019, chị có bán thức ăn chăn nuôi heo cho anh Nguyễn Văn A . Khi bắt đầu việc mua bán có thỏa thuận khi nào bán hết đợt heo thì anh A sẽ trả đủ hết tiền thức ăn cho chị, việc mua bán được theo dõi bằng sổ. Tuy nhiên, anh A bán heo xong nhưng vẫn không trả đủ tiền thức ăn cho chị. Đến ngày 16/11/2019, tổng kết nợ thì anh A còn nợ chị số tiền là 36.060.000 đồng, đến nay chị đã nhiều lần yêu cầu anh A trả nợ nhưng anh A vẫn không thực hiện trả hết nợ.

Do đó, nay chị khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn A trả cho chị số tiền 36.060.000 đồng, tiền nợ thức ăn heo. Chị yêu cầu trả nợ một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Nguyễn Văn A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa và cũng không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Đ khởi kiện yêu cầu anh A trả cho chị số tiền mà anh A mua thức ăn của chị còn thiếu, do đó Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" theo quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015. Do anh A có hộ khẩu thường trú tại: ấp Mỹ Thạnh, xã Hòa Định, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Anh A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến để tham dự phiên tòa và chị N có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh A và chị .

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cũng như đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày từ năm 2018 – năm 2019, chị có bán thức ăn chăn nuôi heo cho anh A . Khi bắt đầu việc mua bán có thỏa thuận khi nào bán hết đợt heo thì anh A sẽ trả đủ hết tiền thức ăn cho chị, việc mua bán được theo dõi bằng sổ. Tuy nhiên, anh A bán heo xong nhưng vẫn không trả đủ tiền thức ăn cho chị. Đến ngày 16/11/2019, tổng kết nợ thì anh A còn nợ chị số tiền là 36.060.000 đồng, đến nay chị đã nhiều lần yêu cầu anh A trả nợ nhưng anh A vẫn không thực hiện trả hết nợ. Phía nguyên đơn có xuất trình sổ theo dõi việc mua bán thức ăn, theo sổ sách mà nguyên đơn nộp thì việc theo dõi mua bán và trả tiền giữa chị Đ và anh A , mỗi lần tổng kết nợ anh A có ký tên hoặc ghi trả bao nhiêu tiền cho chị Đ, ngày 24/10/2019 anh A còn nợ chị Đ số tiền 39.060.000 đồng đến ngày 16/11/2019 thì anh A gửi bớt 3.000.000 đồng, mặc dù anh A không ký tên và ghi tên vào dưới số tiền tổng kết nợ nhưng anh A có ghi "gởi ba triệu", như vậy, anh A còn nợ lại chị Đ số tiền 36.060.000 đồng là có thật. Đối với anh A mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa cũng như không trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì xem như anh A đã thừa nhận còn nợ lại chị Đ số tiền mua thức ăn heo là 36.060.000 đồng.

Từ những phân tích trên, chị Đ yêu cầu anh A trả số tiền vốn là 36.060.000, đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của chị Đ được chấp nhận nên anh A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho anh chị Đ

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Đ

Buộc anh Nguyễn Văn A trả cho chị Phạm Thị Đ số tiền vốn là 36.060.000 đồng (ba mươi sáu triệu, không trăm sáu mươi ngàn đồng), trả khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí:

Anh Nguyễn Văn A phải chịu 1.803.000 đồng (một triệu tám trăm lẻ ba ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Phạm Thị Đ số tiền 901.500 đồng (chín trăm lẻ một ngàn, năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0005030 ngày 12/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Kể từ ngày chị Phạm Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn A chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đối với đương sự vắng mặt thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Đỗ Thị Tuyết Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA